HỌC VIỆN THÁNH GIUSE – DÒNG TÊN VIỆT NAM

Bộ môn: Thánh vịnh và Văn Chương Khôn Ngoan

Giáo sư hướng dẫn: Sr. Võ Diễm Trinh, F.M.A

Tâm tình Sám hối trong Thánh vịnh 51

Học viên thực hiện

Phanxicô Xaviê Đoàn Công Trình, S.J.

Email: congtrinhsj@gmail.com

Tháng 06 năm 2022

Dẫn nhập

Lời mời gọi "trở về với Đức Chúa" vẫn liên tục được vang lên suốt dòng lịch sử cứu độ. Thời Cựu ước, các ngôn sứ kêu gọi Israel hoán cải, trở về với Thiên Chúa (x. Đnl 30,10; 1Sm 7,3, v.v), vì tình trạng tội lỗi ngày càng gia tăng hay đời sống đức tin ngày càng sa sút. Rồi ông Gioan Tiền Hô cũng loan báo trong hoang địa miền Giu-đê: "Anh em hãy sám hối, vì Nước Trời đã đến gần" (Mt 3,1-2) như sự chuẩn bị sau cùng cho Đấng Cứu Thế. Chính Chúa Chúa Giêsu khi bắt đầu sứ vụ công khai, và trong suốt cuộc đời sứ mạng, Ngài đã luôn kêu gọi người ta như thế: "hối cải và tin vào Tin Mừng" (Mc 1,15)

Sám hối hay hoán cải là một chủ đề lớn trong Thánh Kinh nói chung và Thánh vịnh 51 nói riêng. Bài viết này tập trung vào chủ đề "Sám hối trong Thánh vịnh 51" vốn rất thân thuộc với người tín hữu. Với định hướng mục vụ, nên bài viết này không phân tích sâu vào cấu trúc hay chú giải bản văn, cho bằng rút ra ý nghĩa thiêng liêng và sứ điệp. Từ đó, áp dụng vào việc mục vụ giáo dục đức tin cho người trẻ.

Bài viết sẽ gồm ba phần không kể Dẫn nhập và Kết luận. Trước hết là phần tổng quan về sám hối hay hoán cải trong truyền thống Thánh Kinh. Thứ đến, bài viết sẽ tập trung vào chủ đề sám hối trong Thánh vịnh 51 với mong muốn đào sâu ý nghĩa của bản văn. Sau cùng, là một vài suy tư và định hướng mục vụ cho người trẻ qua kinh nghiệm sám hối của Đavit, hầu có thể giúp họ ý thức hơn về tương quan sống động giữa Thiên Chúa và chính mỗi người.

1. Sám hối hay hoán cải trong truyền thống Thánh Kinh

Theo truyền thống Thánh Kinh, sám hối là sự đáp trả của con người trước lời kêu gọi đi vào sự hiệp thông với Thiên Chúa. Bởi vì con người đã phá vỡ mối tương quan với Thiên Chúa do bất tuân lệnh Chúa truyền (x. St 3), nên để có thể đi vào sự hiệp thông ấy, con người phải hoán cải, trở về với Thiên Chúa. Lạ lùng thay, dù con người phạm tội chống lại Thiên Chúa, Ngài vẫn ban ơn và mời gọi họ đi vào sự hiệp thông với Ngài. Việc đáp trả lời mời gọi của Thiên Chúa đòi hỏi con người phải hoán cải, rồi trong suốt cuộc sống phải có sự sám hối.[1]

Trong bản văn Thánh Kinh *Hip-ri*, động từ *shub* (שׁוּב) (2Sb 15,4; Hc 5,7; 17,25; Nkm 9,26; G 42,6; Kn 11,23; Hc 48,15, …) thường được dùng để diễn tả thái độ sám hối, hoán cải,

[1] x. Giáo Hoàng Học Viện Piô X Đà Lạt, *Điển Ngữ Thần Học Thánh Kinh*, NXB Tôn Giáo (2016), 1152.

trở về với Thiên Chúa, ăn năn, v.v. Động từ *shub* có 11 nét nghĩa, nhưng chúng ta chỉ tập trung vào nghĩa thứ 6, đó là "trở về với Thiên Chúa".[2] Theo nghĩa này, "nó biểu thị việc người ta từ bỏ những gì xấu và quay về với Thiên Chúa. Đó là điểm chính yếu của hoán cải, bao hàm việc thay đổi tính hạnh, định hướng lại cách cư xử".[3] Còn trong Tân Ước bản Hy Lạp, hạn từ *μετανοέω* (sám hối) hay *ἐπιστρέφω* (hoán cải) xuất hiện rất nhiều lần.[4] Hai hạn từ này phân biệt nhưng chúng lại bổ túc ý nghĩa cho nhau. Trong bản dịch tiếng Việt, Nhóm Các Giờ Kinh Phụng Vụ, bản KPB,[5] dịch hai chữ này theo nhiều nét nghĩa, như ăn năn, sám hối, hối hận, hoán cải, trở về với Chúa, … Những từ ngữ này cũng lột tả được nội hàm và ý nghĩa sâu xa của các từ gốc Hip-ri và Hy Lạp. Tuy vậy, vẫn cần phân biệt nội hàm của những từ ngữ thường được dùng để nói lên tâm tình sám hối, hoán cải, ăn năn trong Thánh Kinh. Nhờ đó, ta có thể hiểu hơn ý nghĩa của chủ đề sám hối này.

Trong phạm vi của thần học Thánh Kinh, "Sám hối có nghĩa là thay đổi hoàn toàn con người, từ nội tâm đến cách sống, chuyển hướng hoàn toàn, quay về với Thiên Chúa. Một mặt sám hối là từ bỏ nếp suy nghĩ của mình để tin vào Thiên Chúa, mặt khác là từ bỏ tội lỗi để sống theo lòng tin".[6] Thứ đến là từ ngữ hoán cải: "hoán cải là việc sửa chữa lỗi lầm, thay đổi cách sống để trở nên tốt hơn. Trong Cựu Ước, hoán cải là việc từ bỏ ngẫu tượng, thay đổi cách sống, trở về với Thiên Chúa (x. Kn 11,23; Is 1,27; Tb 14,6). Trong Tân Ước, sự hoán cải có nghĩa là trở về với Thiên Chúa và kết hợp với Đức Kitô. Chúa Giêsu đã mời gọi: "Anh em hãy sám hối và tin và Tin Mừng" và hãy "trở lại mà nên như trẻ nhỏ" để đón nhận nước Thiên Chúa (Mc 1,15; Mt 18,3)".[7] Sau cùng là hạn từ ăn năn: "Ăn năn là hối hận vì đã phạm tội, đã xúc phạm đến sự thánh thiện và tình yêu của Thiên Chúa, đồng thời dốc lòng chừa. Việc ăn ăn bao hàm ý muốn xưng nhận và từ bỏ tội lỗi, sửa đổi, đền bù và quay về với Thiên Chúa. Đây là hành vi của tự do nội tâm liên hệ đến lý trí, tình cảm và ý chí".[8] Những định nghĩa ở trên cho thấy ý nghĩa của "sám hối", "hoán cải" hay "ăn năn" khá tương đồng nhau, nhưng vẫn có những nét

---

[2] X. F. Brown, S. Driver, and C. Briggs., *The Brown-Driver-Briggs Hebrew and English Lexicon*., Hendrickson Publishers Inc., (2001), 996- 999.

[3] Giáo Hoàng Học Viện Piô X Đà Lạt, 1153.

[4] Hạn từ **μετανοέω- sám hối** (x. Mt 3,2; 4,17; 11,20; 12,41; Mc 1,15; 6,12; Lc 10,13; 11,32; 13,3-5; 15,7.10; Cv 2,38; 3,19; 8,22; 17,30; 26,20; 2Cr 12,21; Kh 2,5.16); **còn ἐπιστρέφω- hoán cải** (Mt 10,13; 12,44; 13,15; 24,18; Mc 4,12; 5,30; 8,33; 13,16; Lc 1,16; …)

[5] Nhóm Các Giờ Kinh Phụng Vụ, *Kinh Thánh Cựu Ước- Các Sách Giáo Huấn- bản KPB*, NXB Tôn Giáo (2018).

[6] https://ktcgkpv.org/bible : chú giải điểm m trong Mt 3,2.

[7] Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, *Từ Điển Công Giáo*, NXB Tôn Giáo (2016), 406.

[8] Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, 27.

đặc thù rất tinh tế. Nhưng tất cả đều phản ánh tình trạng đau buồn của tâm hồn vì ý thức được lỗi lầm của mình, và mong muốn trở về với Thiên Chúa bằng những hành động cụ thể trong đời sống của mình.

Như vậy, theo truyền thống Thánh Kinh thì hoán cải, sám hối hay trở về với Đức Chúa nhắm đến một sự thay đổi trong đời sống: từ bỏ điều xấu xa tội lỗi, ngẫu tượng, lối sống phù phiếm, từ bỏ bất công,… để trở về với Thiên Chúa. Đó là một sự trở về không chỉ bằng những hành động, mà còn bằng nội tâm nữa.

2. Sám hối trong Thánh vịnh 51[9]

Thánh vịnh 51 được yêu thích nhất và quen thuộc nhất trong số 7 Thánh vịnh sám hối (các Tv 6; 32; 38; 51; 102; 130 và 143). Nội dung chính trong Thánh vịnh này "là một lời cầu xin để được thoát khỏi những đau khổ dằn vặt đè nặng tâm tư của một tội nhân, khi ông nhận ra những hậu quả nặng nề mà tội đã gây ra cho bản thân và cho xã hội"[10]. Người viết cũng đồng thuận quan điểm Vua Đavit thường được cho là tác giả vì tâm tình trong Thánh vịnh này như thể phản ảnh thật rõ tình trạng tâm hồn của nhà vua, khi được ơn nhận ra tội lỗi của mình. Vua Đavit đã phạm tội, mà phạm tội luôn luôn là sự bất tuân phục lề luật của Thiên Chúa và như thế là chống lại Ngài. Nhưng Thiên Chúa đã tha thứ cho ông trước cả khi ông sám hối, như ngôn sứ Nathan đã truyền Lời của Chúa cho vua Đavit (x. 2 Sm 12,13). Nhờ được "thức tỉnh", vua Đavit đã nhận thức tình trạng yếu hèn và cùng khốn của mình về mặt luân lý. Ông sám hối chân thành và ước muốn được thanh luyện, được đổi mới bên trong.

Từ bản văn Thánh vịnh 51, độc giả có thể nhận ra thái độ hoán cải, sám hối, lòng khiêm tốn chân thành của Đavit trước một Thiên Chúa đầy lòng thương xót có thể được thấy rõ. Nếu xét về từ ngữ chỉ trực tiếp đến hoán cải hay sám hối, động từ :יָשֻׁובוּ (từ gốc: שׁוּב /*shub:* shall be converted) nghĩa là *hoán cải, trở lại* được đề cập 1 lần (ở câu 13 bản Hy Lạp của biblehub; câu 15 bản dịch CGKPV). Tuy chỉ đề cập đến hạn từ này một lần nhưng toàn bộ Thánh vịnh bao trùm tâm tình ăn năn sám hối tha thiết, muốn được trở về với Chúa, vì tác giả ý thức được tình trạng tội lỗi của mình và tin tưởng vào lòng xót thương của Thiên Chúa. Chính khi kinh nghiệm được ơn tha thứ do lòng thương xót của Thiên Chúa khiến Đavit có được một niềm vui sâu xa

[9] Nhóm Các Giờ Kinh Phụng Vụ, *Kinh Thánh Cựu Ước- Các Sách Giáo Huấn- bản KPB*, NXB Tôn Giáo (2018), 216 -219.

[10] https://www.hdgmvietnam.com/chi-tiet/tim-hieu-thanh-vinh-51-50--39157

trong một ước ao sống một đời sống mới; và niềm vui ấy thôi thúc ông đoan hứa một sứ mạng mới hầu loan truyền Thiên Chúa xót thương.

2.1 Đời sống mới của một tội nhân được ơn tha thứ

Chẳng phải ngẫu nhiên mà Đavit biết mình là kẻ phạm tội nhưng nhờ lời của ngôn sứ Nathan nên ông nhận ta tội lỗi ghê gớm của mình (2Sm 12,1-15). Đavit đã thốt lên những lời nài van lòng xót thương của Thiên Chúa. Quả thật, Đavit nhận ra hành vi tội lỗi của mình, nên thốt lên những lời thật tha thiết:

> Xin xót thương con, lạy Thiên Chúa,
> theo tình thương của Ngài ;
> theo lòng thương xót bao la của Ngài,
> xin xoá bỏ các tội phản nghịch của con.
> Xin rửa con sạch hết lỗi lầm ;
> tội lỗi con, xin Ngài thanh tẩy (Tv 51,3-4).

Ngay từ những lời tận thâm tâm đầu tiên, Đavit trước hết tập trung vào lòng xót thương của Thiên Chúa chứ không chú tâm vào bản thân của mình. Lời đầu tiên ông thốt lên là "xin thương xót con" cho thấy ông biết ông đang cúi đầu trước ai.[11] Ông biết rằng chỉ có lòng thương xót của Thiên Chúa mới khiến ông thoát khỏi hình phạt vì tội lỗi ghê tởm của mình. Vì tin tưởng vào lòng thương xót hải hà của Thiên Chúa, ông nài xin Ngài thứ tha. Ông đã hoàn toàn tín thác vào lòng nhân từ thương xót của Thiên Chúa để cầu nguyện cho mình được giải thoát khỏi tội lỗi. Lòng xót thương của Thiên Chúa mạc khải sự tín trung của Ngài. Tác giả Elicot nhận định rằng: sự trung tín của Thiên Chúa bất chấp sự bất trung của chúng ta, bất chấp tội lỗi của chúng ta, đó là cách mà Ngài đã dành cho con người qua cách nói của Đavit ở đầu thánh vịnh. Như vậy, chúng ta thấy rằng sự mặc khải về tình yêu thương của Thiên Chúa có trước và là nguyên nhân của sự sám hối chân thật nhất.[12] Chính thái độ chú tâm vào Thiên Chúa chứ không phải vào bản thân là một bước "đột phá" trong hành trình thiêng liêng của một tội nhân. Đây là bước khởi đầu thiết yếu cho hành trình hoán cải, ăn năn.

Càng chú tâm vào Thiên Chúa thánh thiện và thương xót, Đavit càng ý thức về tình trạng khốn cùng và thật bất xứng vốn rất cần đến lòng Chúa xót thương. Trong kinh nghiệm nhân sinh, ta có thể hiểu được tâm trạng "ám ảnh ngày đêm" của Đavit lúc này. Phản bội một tình thương quá dành cho mình, một người còn chút lương tri hẳn sẽ phải thẹn thùng xấu hổ!

---

[11] Benson chú giải như sau: Theo lòng thương xót bao la của Ngài- tiếng Do Thái, רחמיך, rachameicha, lòng nhân từ của Ngài. Sự nhân từ của Ngài là vô hạn, và do đó, đủ cho tôi trút được nỗi sợ hãi, lo âu; và những sự nhân từ như vậy, bây giờ tôi rất cần. x. https://biblehub.com/commentaries/benson/psalms/51.htm.

[12] x. Elicot https://biblehub.com/commentaries/ellicott/psalms/51.htm.

Rất có thể trong kinh nghiệm sầu khổ này, ông đọc lại lịch sử đời mình. Ông nhận ra mọi thứ ông có đều do Chúa ban. Vậy mà ông lại cả lòng phản nghịch Chúa: phạm tội ngoại tình với vợ người ta và bày mưu giết chết người ta (x. 2Sm 11-12). Khi thốt lên "xin thương xót con", Đavit nhận ra tình trạng thực sự của mình vốn là điều trước đây ông chưa từng nghĩ tới: sống nhờ lòng thương xót của người khác. Xót xa cho một Đavit muốn một tay che cả bầu trời, nay phải khiêm tốn cúi xuống nài xin sự xót thương! Có lẽ đây là một trong nhưng kinh nghiệm thấm đời nhất của Đavit khi ông thấy mình buộc phải sống nhờ lòng thương xót và nhân hậu của người khác. Qua thái độ ăn năn, ông bày tỏ thái độ của một linh hồn đau buồn vô cùng vì những tội lỗi mà ông phạm đến Thiên Chúa.

Càng nghiệm sâu lòng thương xót Chúa, Đavit càng thiết tha nài xin được thanh tẩy để được thứ tha thật sự. Điều Đavit sợ nhất khi biết tội của mình cắt đứt mối hiệp thông với Thiên Chúa, và hậu quả của nó là bị đuổi ra khỏi sự hiện diện của Thiên Chúa. Vì hình phạt dành cho kẻ có tội là không được ở trước nhan Thiên Chúa, là "đuổi khỏi nhan Ngài" và "rút lại thần khí" (x. c.13), như Ađam bị đuổi ra khỏi vườn địa đàng, không cho ở gần nhan thánh nữa. Thế nên, khao khát sâu thẳm của ông lúc này là trở lại tình trạng trong sạch để có thể xuất hiện trước Thiên Chúa (x. Lv 14,11). Ông nài xin Thiên Chúa hãy "xoá bỏ, rửa, thanh tẩy" bằng lòng nhân hậu của Thiên Chúa (cc. 3-4). Những động từ này hàm ý về một đối tượng đã bị dơ bẩn, trong phạm vi luân lý là phạm tội, cần phải được làm cho sạch qua việc tẩy rửa.[13] Điểm độc sáng ở đây là Đavit không chỉ xin "xóa bỏ lỗi lầm" nhưng ông còn nài xin "rửa con khỏi tội ác". Như thế, "Đavit không chỉ nhìn vào những hậu quả của tội lỗi là các tội ông đã vi phạm, mà ông kinh nghiệm được nguồn gốc của tội lỗi vốn là nơi xuất phát ra sự gian ác". Về điểm này, trong nhãn quan thần học hiện đại, Đavit đã có một đánh giá đúng đắn về tội ác của mình. Trong thần học thiêng liêng, thánh Augustin và Inhaxio cũng từng nói về "mối tội đầu" của con người. Qua đó, tôi nhận biết về tội của tôi không chỉ là số lượng, nhưng có một mối tội đầu

---

[13] X. CGKPV: "Tác giả dùng ba động từ xoá bỏ (māḥāh) (c. 3), rửa (kāḇas) (c. 4), thanh tẩy (ṭāhēr) (c. 4). Trong cc. 9-11, ba động từ này theo thứ tự ngược lại : thanh tẩy (c. 9a), rửa (c. 9b), xoá bỏ (c. 11).

x. https://ktcgkpv.org/bible?version=2

Elicot cho rằng: Đavit phân biệt 3 từ: *tội- lỗi lầm- tội lỗi* vì chúng làm nên sắc thái: Từ 'vi phạm' theo nghĩa đen có nghĩa là nổi loạn, phá bỏ và tự đặt mình chống lại thẩm quyền hợp pháp. 'Tội lỗi' được dịch theo nghĩa đen có nghĩa là cái bị xoắn, bị bẻ cong. Từ trong nguyên bản có nghĩa là "tội lỗi" có nghĩa là chệch mục tiêu. Và quan điểm ba lần về tội lỗi này không phải do Đavit khám phá ra, nhưng là bài học mà toàn bộ hệ thống Cựu ước đã phải nỗ lực để khắc sâu vào ý thức dân tộc. Bài học đó, được dạy bằng luật pháp và nghi lễ, bằng cách tố cáo và sửa chữa, bằng sự trừng phạt và giải thoát, nhà vua sám hối đã học được. Những mô tả này áp dụng cho tất cả những việc làm sai trái của tội nhân. Tội lỗi thì luôn luôn có, và đặc biệt tội lỗi của Đavit là nổi loạn vì làm chệch hướng cuộc sống khỏi chính lộ là luật pháp của Đức Chúa. Như thế, trong bối cảnh của Israel, nổi loạn nghĩa là chống lại Đức Chúa, vì luật Israel phải giữ là luật của Đức Chúa. Nên khi phạm luật, người ta phạm tội chống lại Đức Chúa. (x. Elicot https://biblehub.com/commentaries/ellicott/psalms/51.htm).

nào đó. Đavit không chú ý vào các hành vi phạm tội riêng rẽ, mà nhìn sâu vào trái tim của mình, ông nhận ra những biểu hiện khác nhau của tội lỗi. Nguồn gốc sâu xa của nó nằm ở trong tâm hồn của ông. Ông không thú nhận những hành vi tội lỗi riêng rẽ, mà luôn chất vấn "con đường, nguồn gốc" hình thành của nó trong trái tim ông.[14]

Vì thế, khi cảm nghiệm được ơn tha thứ, lòng Đavit rộn lên vui sướng, ông muốn dâng của lễ đền tội. Nhưng suy đi xét lại, ông thấy mình chẳng có chi ngoài "tinh thần tan nát", hay "con tim tan vỡ". Ông cũng nhận ra rằng Chúa cần chính "con tim tan nát" của ông chứ không phải những lễ vật chiên cừu, hay bất cứ lễ phẩm nào khác:

> Những hy lễ dâng Thiên Chúa
> là tinh thần tan nát ;
> trái tim tan vỡ và bị nghiền nát, lạy Thiên Chúa,
> Ngài sẽ chẳng khinh chê (câu 17)

Đavit tin chắc rằng Thiên Chúa sẽ không khinh chê lễ vật hẹn mọn là tâm thần tan nát, bị giày vò vì tội lỗi.[15] Có lẽ cơ sở để Đavit đoan chắc của lễ là "tinh thần tan nát" của mình được Chúa đón nhận không chỉ vì ngôn sứ Nathan loan báo, nhưng còn do kinh nghiệm về ân sủng ông được đón nhận trong suốt cuộc đời. Chúa không cần những lễ vật nào khác ngoài con tim đơn thành của ông mà thôi. Khi ông kinh nghiệm thân phận yếu đuối tội lỗi của mình, ông biết nài xin lòng xót thương của Thiên Chúa, cũng như biết đặt để số phận vào lòng bàn tay Chúa để Chúa hành động. Như thế, Chúa sẽ vui lòng đón nhận của lễ "trái tim tan vỡ và bị nghiền nát" này hơn là tất cả các lễ phẩm khác: mỡ chiên bò, thịt bê béo hay hoa quả, hay những vật phẩm khác tương tự. Hơn nữa, chính niềm vui nội tâm khiến Đavit tin chắc là lòng sám hối của mình đã được Chúa đoái nhận, bởi vì đã nghe "tiếng reo mừng hoan lạc" và "xương cốt bị Ngài nghiền nát đã được hỷ hoan". Nói khác đi, tình trạng tâm hồn Đavit được thể hiện qua niềm vui hoan hỷ nơi ông, thôi thúc ông đoan hứa cho sứ mạng loan truyền lòng thương xót của Thiên Chúa.

---

[14] x. Elicot https://biblehub.com/commentaries/ellicott/psalms/51.htm

CGKPV chú giải: "Không nên hiểu: hoạt động truyền sinh của cha mẹ là hành vi tội lỗi. Và cũng không nên hiểu: tác giả có ý trực tiếp nói về tình trạng mắc tội tổ tông như trong Rm 5,12tt. Nhưng nên hiểu về tính khả thi tội lỗi vốn đã có tự bao giờ nơi con người và vốn là một phần của thân phận con người."

x. https://ktcgkpv.org/bible?version=2

[15] John Bunyan, *The Acceptable Sacrifice- The Excelencey of a broken Heart*, Destiny Image Inc. (2001), 16 [epub]

2.2 Một sứ mạng mới của tội nhân được ơn tha thứ

Người ta thường đưa ra các cam kết hoặc đoan hứa trước một "thách đố của đời sống" nếu họ đạt được sở nguyện, như có thể thấy trong Thánh Kinh qua câu chuyện của Giacop[16] hay đời thường. Trong hoàn cảnh của mình, vua Đavit cũng nhận ra "sứ mạng mới" của mình là loan truyền lòng thương xót. Thế nên, ông cũng đoan hứa thực thi sứ mạng mới của mình. Quả thật, khi một người kinh nghiệm được tình thương, họ cũng muốn loan truyền cho người khác biết tình thương ấy. Ông đoan nguyện rằng:

> Con sẽ dạy cho những kẻ phản nghịch con đường Ngài,
> và những kẻ tội lỗi sẽ trở lại cùng Ngài.
> Xin cứu thoát con khỏi máu, lạy Thiên Chúa,
> Thiên Chúa cứu độ con,
> lưỡi con sẽ reo mừng sự công chính của Ngài. (cc. 15-16)

Dạy cho người khác biết về lòng thương xót của Thiên Chúa hẳn là một kinh nghiệm vừa thiêng liêng vừa hiện sinh. Đó là lấy cuộc đời mình làm bằng chứng cho những gì mình loan báo. Thật vậy, khi chính tội nhân được ơn tha thứ nhận ra bổn phận của mình là sống một đời chứng nhân, họ sẽ công bố cho kẻ khác không chỉ sự tốt lành thương xót của Thiên Chúa, mà còn nói sự xấu hổ, đau đớn, tan nát cõi lòng của họ về những lỗi lầm của họ nữa. Hơn nữa, Đavit còn đoan nguyện reo mừng sự công chính của Thiên Chúa cho mọi người. Trong kinh nghiệm thiêng liêng của Israel, sự công chính của Thiên Chúa cũng chính là sự tín trung của Ngài. Thiên Chúa tín trung, không mệt mỏi ban ơn tha thứ cho con người. Trong Thánh vịnh này, chúng ta nhận thấy thật rõ hình ảnh một Thiên Chúa đi bước trước trong việc tha thứ cho tội nhân Đavit. Chính Đavit khi kinh nghiệm được bằng chứng tội lỗi đã được thứ tha, nghĩa là tâm hồn được trút đi gánh nặng, thì trái tim của ông được lấp đầy niềm vui được tha thứ. Điều này khiến ông xin Thiên Chúa đồng thời ban mở miệng lưỡi ông, để ông reo mừng niềm vui ơn cứu độ. Như thế, với ơn nhận ra tội lỗi đã được thứ tha, Đavit đoan nguyện loan truyền lòng thương xót của Thiên Chúa bằng chính cuộc đời mình. Thực tế đã chứng minh rằng Đavit đã thực sự sống lòng thương xót, đã đối xử với người khác cách thương xót như Thiên Chúa đã đối xử với ông, cách cụ thể là trong câu chuyện của Ap-sa-lôm con của Đavit (x. 2 Sm,19).

---

[16] St 28, 20-21: Gia-cóp khấn rằng : "Nếu Thiên Chúa ở với tôi và giữ gìn tôi trong chuyến đi tôi đang thực hiện, nếu Người ban cho tôi bánh ăn áo mặc, nếu tôi được trở về nhà cha tôi bình an, thì ĐỨC CHÚA sẽ là Thiên Chúa của tôi".

3. Lời mời gọi sống: Hoán cải cho người trẻ hôm nay

Thánh vịnh 51 thật tuyệt vời vì giúp tôi ý thức hơn về tình trạng tội lỗi của mình, và cần hoán cải như lời mời gọi của Chúa Giêsu: "Anh em hãy hối cải và tin vào Tin Mừng" (Mc 1,15). Truyền thống tu đức cho tôi biết rằng: để biết về tình trạng tâm hồn mình không phải là chuyện dễ dàng, và rất nhiều khi tôi còn ảo tưởng về "sự công chính" của mình nữa. Trường hợp vua Đavit là một điển hình. Thật vậy, "biết mình" là ân ban của Chúa để tôi có thể biết mình "đang ở đâu" trong hành trình đức tin. Nhờ cuộc hoán cải của Đavit, tôi ý thức hơn về lời mời gọi Chúa dành cho tôi trong sứ mạng đồng hành với người trẻ hôm nay.

Trước hết là kinh nghiệm được Thiên Chúa yêu thương, tha thứ bất chấp những yếu đuối và tội lỗi của con người chúng ta. Thiên Chúa luôn đi bước trước trong hành trình tha thứ, chữa lành chứ không chờ đến lúc Đavit sám hối thì Ngài mới thứ tha. Qua ân sủng Chúa ban cho Đavit, tôi cũng xác tín rằng, Chúa sẽ "thức tỉnh" tôi về tình trạng tâm hồn mình. Cách của Chúa thì phong phú, có thể là một lời nhắc nhở của cha mẹ, bề trên, bạn bè hay một dấu chỉ nào đó, v.v. Điều quan trọng là tôi có khiêm tốn lắng nghe để có thể nhận biết sự thật về mình, và rằng mình được yêu thương thật nhiều hay không. Bởi vì rất nhiều khi tôi không cảm thấy mình được yêu thương từ cha mẹ, người thân; và tất nhiên cũng chẳng cảm thấy được Thiên Chúa yêu thương… Đây hẳn là kinh nghiệm rất sâu hầu giúp tôi nghĩ về sứ mạng giúp người trẻ hôm nay. Vì trên thực tế, không ít người trẻ hôm nay không cảm nhận được tình yêu thương từ Thiên Chúa lẫn gia đình. Từ đó, không cảm thấy trân quý bản thân, không thấy cuộc sống đáng giá nên có những lựa chọn đáng tiếc nào đó.

Thứ đến, người trẻ cần được giúp để ý thức hơn về bậc thang giá trị trong cuộc đời, về những điều họ được phép làm và không được phép làm cả về phạm vi luân lý đạo đức lẫn tương quan nhân bản. Nhiều khi người trẻ "không biết việc họ làm" nên những hậu quả xảy đến hết sức đáng tiếc. Rất nhiều khi tôi nhận thấy họ không có "tiêu chuẩn về những giá trị hay bậc thang giá trị" để có thể dựa vào đó mà hành động. Tôi cũng nhận thấy rất nhiều khi người trẻ hành động mà không biết điều mình làm có ảnh hưởng gì và gây nên hậu quả gì, v.v. Nói khác đi, người trẻ cần được đồng hành để có thể nhận ra cái gì là đúng, cái gì sai, điều được phép và không được phép, v.v. Nhờ đó, xây dựng cho mình một thái độ sống phù hợp trong ơn gọi người con Chúa. Chính thao thức này cũng nhắc nhở tôi rằng: chính tôi phải cảm nghiệm và biết đồng cảm với những trăn trở, khó khăn của người trẻ; cần phải biết "vào cửa người ta để ra cửa của mình" trong sứ mạng đồng hành với họ. Điều đó cũng có nghĩa là, mỗi ngày tôi phải trau dồi cho mình những khả năng tông đồ và con tim tông đồ, để "có thể kể câu chuyện ẩn dụ cho bạn trẻ" như ngôn sứ Nathan kể chuyện cho Đavit vậy.

Kết luận

Đọc và suy niệm Thánh vịnh 51, chúng ta hẳn sẽ thấy tâm tình sám hối tha thiết và chân thành. Hội Thánh thường dùng Thánh vịnh này trong phụng vụ lẫn kinh nguyện cho các cử hành sám hối để người tín hữu chuẩn bị lãnh nhận bí tích hòa giải, trong mùa chay, trong Kinh Thần vụ, v.v. Nhờ đó, giúp người tín hữu ý thức về tình trạng của mình, một tình trạng cần phải sám hối và canh tân bằng đời sống mới.

Trong hành trình thiêng liêng, thái độ sám hối hay hoán cải luôn là một trong những điều kiện tiên quyết để xây dựng, duy trì mối tương quan với Thiên Chúa. Bao lâu người ta còn ý thức mình là một tội nhân, bấy lâu người ta còn tha thiết nài xin lòng xót thương của Thiên Chúa cho cuộc đời mình. Thế nên, bao lâu tôi còn khao khát biết tình trạng tâm hồn mình, bấy lâu tôi còn trung tín luôn duyệt xét lại đời sống mình hằng ngày bằng việc Xét Mình theo đặc sủng Dòng. Nhờ đó, tôi có thể sống trong niềm vui nội tâm vì nhận biết mình là một tội nhân, nhưng được Chúa thương tha thứ và mời gọi trở thành người Bạn Đường của Ngài trong ơn gọi Giêsu hữu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Các Giờ Kinh Phụng Vụ. *Kinh Thánh Cựu Ước- Các Sách Giáo Huấn- Bản KPB*. NXB Tôn Giáo, 2018.

F. Brown, S. Driver, and C. Briggs. *The Brown-Driver-Briggs Hebrew and English Lexicon*. Hendrickson Publishers Inc., 2001.

Giáo Hoàng Học Viện Piô X Đà Lạt. *Điển Ngữ Thần Học Thánh Kinh.* NXB Tôn Giáo, 2016.

Hội Đồng Giám Mục Việt Nam. *Từ Điển Công Giáo*. NXB Tôn Giáo, 2016.

John Bunyan. *The Acceptable Sacrifice- The Excellency of a Broken Heart*. Destiny Image Inc., 2001. [epub]

Lm. Giuse Ngô Quang Trung. *Tìm hiểu Thánh vịnh 51*. https://www.hdgmvietnam.com/chi-tiet/tim-hieu-thanh-vinh-51-50--39157

Benson: https://biblehub.com/commentaries/benson/psalms/51.htm).

Elicot: https://biblehub.com/commentaries/ellicott/psalms/51.htm)

CGKPV: https://ktcgkpv.org/bible?version=2